

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 47-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để xây dựng tỉnh Lâm Đồng đạt tiêu chí tỉnh nông thôn mới trước năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 47-KH/TU, ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để xây dựng tỉnh Lâm Đồng đạt tiêu chí tỉnh nông thôn mới trước năm 2025. Ban Thường vụ Huyện ủy Lạc Dương ban hành kế hoạch thực hiện trên địa bàn huyện Lạc Dương, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và thực hiện thắng lợi mục tiêu theo Nghị quyết số 25/2021/QH15, ngày 28/7/2021 của Quốc hội, Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết số 08-NQ/HU ngày 14/7/2021 của Huyện ủy Lạc Dương về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Lạc Dương giai đoạn 2021 - 2025.

2. Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những khó khăn, tồn tại, hạn chế, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo huy động mọi nguồn lực triển khai toàn diện Chương trình xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn huyện.

3. Công tác triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 47-KH/TU, ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này phải được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên đến từng cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, ngành nghề nông thôn; gắn phát triển nông thôn với với đô thị, thúc đẩy bình đẳng giới; xây dựng bộ mặt nông thôn khang trang, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống; y tế, văn hóa, giáo dục phát triển toàn diện, đời sống vật chất tinh thần được nâng lên, góp phần đưa huyện Lạc Dương trở thành huyện phát triển khá của tỉnh Lâm Đồng vào năm 2025.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Hoàn thành tiêu chí nông thôn mới đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 318/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022, Quyết định số 319/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022 và Quyết định số 320/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022 của Thủ tướng chính phủ.

- Duy trì 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (5/5 xã), trong đó có từ 02 đến 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

- Đến năm 2025, giá trị sản xuất khu vực nông, lâm thủy sản tăng bình quân 17,57%; giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích đạt 380 triệu đồng/ha/năm.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân từ 1 đến 1,5% (trong đó hộ nghèo là người đồng bào dân tộc thiểu số giảm bình quân từ 2 đến 2,5%).

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 55%;

- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95%.

- Duy trì tỷ lệ che phủ rừng đạt 85%.

- Tỷ lệ hộ dân vùng nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99%, trong đó có 60% được sử dụng nước sạch.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hóa

- Hoàn thành rà soát, điều chỉnh, xây dựng Quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy chế Quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch trên nền tảng Quy hoạch chung xây dựng xã. Đến cuối năm 2023, có 100% xã hoàn thành tiêu chí về quy hoạch; có ít nhất 60% số xã đạt tiêu chí số 1 về quy hoạch xã nông thôn mới nâng cao.

- Hoàn thành việc điều chỉnh, phê duyệt quy hoạch vùng huyện và trình UBND tỉnh phê duyệt đồ án quy hoạch trước tháng 10 năm 2022.

- Quản lý và thực hiện tốt quy hoạch đã được phê duyệt; thường xuyên kiểm tra và xử lý các vi phạm về quản lý quy hoạch theo Luật Quy hoạch.

2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp, hoàn thiện và nâng cao hệ thống hạ tầng về giao thông, thủy lợi, điện trên địa bàn xã, nâng cấp các tuyến đường quốc lộ 27C, đường GTNT từ cứng hóa lên thành nhựa hóa, bê tông hóa. Kiên cố hóa kênh

mương, xây dựng các hệ thống tiêu thoát nước, cải tạo lại các công trình thủy lợi đã xuống cấp. Kiểm tra, bổ sung, nâng cấp hệ thống trạm biến áp và đường dây, đảm bảo gọn gàng, mỹ quan, an toàn. Phấn đấu đến năm 2024, có 100% số xã đạt chuẩn tiêu chí về giao thông, thủy lợi, điện theo quy định; có ít nhất 40% số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị cho cơ sở (*trạm y tế, trung tâm y tế, hệ thống trường lớp các cấp học, cơ sở vật chất văn hóa thể thao*) từ huyện đến các xã. Thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh được nâng lên. Duy trì, giữ vững 100% xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế và tăng số lượng bác sĩ tại các trạm y tế. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn và sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục, duy trì 17/18 trường đạt chuẩn quốc gia. Tăng cường hoạt động hiệu quả hệ thống loa truyền thanh cơ sở đáp ứng nhu cầu thông tin, tuyên truyền trên địa bàn các xã, thị trấn. Đến hết năm 2024, có 100% xã đạt các tiêu chí giáo dục, y tế, cơ sở vật chất văn hóa về xã nông thôn mới, có ít nhất 40% số xã đạt nông thôn mới nâng cao.

3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2021 - 2025; Phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp thông minh trong sản xuất nông nghiệp; Xây dựng và phát triển các vùng sản xuất hàng hóa chuyên canh, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao để nâng cao năng suất, chất lượng gắn với liên kết sản xuất - tiêu thụ theo chuỗi giá trị, nhằm tăng nhanh giá trị sản xuất và hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích canh tác đối với nhóm cây trồng chủ lực của huyện: rau, hoa, dâu tây, cây dược liệu, cà phê, cây ăn quả...

- Tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư các doanh nghiệp trong và ngoài nước có năng lực, công nghệ và thị trường tiêu thụ sản phẩm đầu tư vào sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và doanh nghiệp chế biến, tiêu thụ sản phẩm...

- Triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Phấn đấu năm 2022 huyện Lạc Dương có thêm ít nhất 20 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên. Phấn đấu đến năm 2025, huyện Lạc Dương có 40 - 50 sản phẩm được chứng nhận sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, đội ngũ quản lý hợp tác xã, tổ hợp tác sản xuất nông nghiệp; từng

bước tổ chức đào tạo nâng cao năng lực, trình độ lực lượng khuyến nông để đảm nhận tốt vai trò chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật cho nông dân.

- Tích cực thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP của Chính phủ; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp về địa phương xây dựng cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến và tiêu thụ hàng hóa nông sản theo chuỗi giá trị.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn; đổi mới chương trình, phương pháp dạy học theo hình thức đào tạo thực hành, thực tế, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất. Tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề; chú trọng, ưu tiên đào tạo các nghề phục vụ trực tiếp các chương trình nông nghiệp của huyện, góp phần giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động, tăng thu nhập cho người dân nông thôn.

- Đến năm 2025, có 100% xã và huyện đảm bảo tiêu chí quốc gia về thu nhập lao động và tổ chức sản xuất theo quy định, có ít nhất 60% số xã đạt xã nông thôn mới nâng cao.

4. Thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững, đặc biệt trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Lồng ghép, thực hiện đồng bộ, có hiệu quả với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập của đồng bào dân tộc thiểu số so với mặt chung của huyện; thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội đối với người nghèo, đồng bào dân tộc và đối tượng dễ bị tổn thương. Phấn đấu đến năm 2025, có 100% xã đảm bảo tiêu chí về hộ nghèo, nhà ở theo quy định; có ít nhất 60% số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, rà soát, xoá các điểm trường lẻ, bổ sung quy hoạch mạng lưới trường lớp cho phù hợp; tăng cường đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia, phấn đấu đến hết 2022 duy trì tỷ lệ 94,4%.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở y tế, đầu tư trang thiết bị nâng cao chất lượng dịch vụ y tế đảm bảo khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân với chất lượng dịch vụ y tế đạt hiệu quả cao, từng bước tạo sự công bằng trong hưởng thụ, chăm sóc y tế. Nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 93% trở lên.

Đến năm 2025, có 100% xã đảm bảo tiêu chí quốc gia về giáo dục và y tế theo quy định; có ít nhất 60% số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

6. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn

- Tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới” và “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn toàn huyện; thường xuyên rà soát, điều chỉnh các hương ước, quy ước của các thôn cho phù hợp với yêu cầu phát triển và quản lý xã hội. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa gắn với đời sống tinh thần, hoạt động sản xuất của người dân. Nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa cơ sở và tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” liên tục 5 năm trở lên.

- Đến năm 2025, có 100% xã đảm bảo tiêu chí quốc gia về văn hóa theo quy định; có ít nhất 60% số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

7. Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt công tác giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn. Triển khai đến từng hộ dân thực hiện việc thu gom, phân loại, xử lý chất thải rắn ngay tại hộ gia đình, gồm cả rác thải sinh hoạt, rác thải trong sản xuất để giữ gìn môi trường trong lành, thoáng mát. Rà soát, bố trí các điểm thu gom, tập kết và xử lý rác thải, chất thải phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Tổ chức thu gom, xử lý nước thải từ các khu dân cư tập trung; các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Triển khai có hiệu quả Đề án trồng 50 triệu cây xanh, duy trì độ che phủ rừng đạt từ 85,14% trở lên; Đến năm 2025, phần đầu tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải sinh hoạt đạt từ 95% trở lên.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân xây dựng và thực hiện ít nhất mỗi xã 01 mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp trở lên.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát để duy trì và nâng cao tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường, tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng lò đốt rác sinh hoạt tại xã Dạ Sar và đảm bảo có đầy đủ hồ sơ, thủ tục về môi trường, tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn sinh hoạt (QCVN 61- MT:2016/BTNMT), không sử dụng để đốt chất thải rắn công nghiệp và y tế.

- Đến năm 2025, có 100% xã đảm bảo tiêu chí quốc gia về cảnh quan môi trường theo quy định, có ít nhất 40% xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

8. Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, hoạt động của chính quyền cơ sở; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân; đảm bảo bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các dịch vụ hành chính công, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả ở các cấp (xã, huyện). Triển khai hiệu quả Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm trang bị kiến thức pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho quần chúng nhân dân; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đến năm 2025, có 100% xã đảm bảo tiêu chí quốc gia về thông tin truyền thông, hành chính công, hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, có ít nhất 60% xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

9. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục triển khai xây dựng nông thôn mới và thực hiện lồng ghép trong cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”* đảm bảo thực chất, nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát phản biện xã hội trong xây dựng nông thôn mới; vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng NTM, nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới. Triển khai hiệu quả phong trào *“Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”* và Đề án *“Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025”*; thúc đẩy chương trình khởi nghiệp, thanh niên làm kinh tế; triển khai hiệu quả Chương trình trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng nông thôn mới.

- Đến năm 2025, có 100% số xã đạt tiêu chí về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới.

10. Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn

- Xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gương mẫu, tâm huyết, tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân. Nâng cao hơn nữa nhận thức vai trò, trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp và cả hệ thống chính trị, nhất là vai trò người đứng đầu trong xây dựng nông thôn mới; nội dung xây dựng nông thôn mới phải được đưa vào chương trình

công tác, trở thành nhiệm vụ chính trị của địa phương; xác định nông thôn mới trong giai đoạn tiếp theo phải theo kịp công nghệ 4.0, người nông dân dám nghĩ, dám làm, đổi mới sáng tạo để phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, không để chậm trễ, kéo dài. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, đối tượng phản động; coi trọng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân để đề cao cảnh giác, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong công tác bảo đảm an ninh trật tự. Thường xuyên mở và thực hiện hiệu quả các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, kiểm chế sự gia tăng các loại tội phạm, tai, tệ nạn xã hội. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phục vụ hiệu quả công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự tại cơ sở.

- Phân đầu đến năm 2022, 100% cán bộ, công chức xã đạt trình độ trung cấp chính trị, đại học chuyên môn trở lên. Hàng năm, các TCCS Đảng đạt trong sạch vững mạnh, các cơ quan trong hệ thống chính trị đạt danh hiệu tiên tiến.

- Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 15/6/2016, gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương khóa XII, XIII. Tăng cường lãnh đạo công tác xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt cho cán bộ, công chức; quan tâm công tác quy hoạch, tuyển chọn, bồi dưỡng, bố trí cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ và trẻ.

- Giữ gìn an ninh trật tự, quản lý cư trú đối với lực lượng lao động thời vụ từ địa phương khác đến huyện làm việc.

- Đến năm 2025, có 100% xã đảm bảo tiêu chí quốc gia về quốc phòng, an ninh trật tự hành chính công theo quy định, có ít nhất 60% xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

11. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá năng lực thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; truyền thông về xây dựng nông thôn mới

- Rà soát, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới cấp xã và Ban phát triển thôn; từng thành viên Ban chỉ đạo chương trình xây dựng nông thôn mới cần bám sát địa bàn được phân công phụ trách, trực tiếp chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của địa phương; bố trí công chức giỏi về chuyên môn, tâm huyết để chuyên trách, kiêm nhiệm công tác xây dựng nông thôn mới cấp huyện, cấp xã để đáp ứng yêu cầu công việc.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới từ huyện đến cơ sở. Cán bộ, công chức được cập nhật thông tin, tiếp cận và nắm bắt những cơ hội từ cuộc cách mạng khoa học công nghệ để phổ biến, triển khai các nội dung xây dựng nông thôn mới ở cơ sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội huyện: Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kế hoạch số 47-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình.

2. Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, Ban chỉ đạo các chương trình Mục tiêu quốc gia của huyện căn cứ theo chức năng nhiệm vụ để xây dựng Đề án, chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai tổ chức thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy hướng dẫn việc tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn huyện; Phối hợp với Ủy ban kiểm tra Huyện ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy kết quả thực hiện.

4. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy phối hợp theo dõi, đôn đốc, tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện, định kỳ báo cáo cho Ban Thường vụ Huyện ủy để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện,
- Các TCCS đảng trực thuộc,
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Phạm Triều